TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 30 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 02/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị A , sinh năm 1983; Căn cước công dân số: 0261830056XX do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự Xã hội cấp ngày 25/4/2021; địa chỉ: Tổ dân phố Sơn Cao, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh P , sinh năm 1976; Căn cước công dân số: 02607600502X do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự Xã hội cấp ngày 16/6/2023; địa chỉ: Tổ dân phố Sơn Cao, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 40; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị A và anh P .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cháu Nguyễn Tú L, sinh năm 2005 (đã trưởng thành), không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 15/10/201X (hiện cháu M đang ở với anh P). Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị A và anh P tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị A và anh P thoả thuận, chị A tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000236 ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Thi Hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả chị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ
Phạm Quang Hùng

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ
- VKSND Khu vực 9 - Phú Thọ
- Phòng THADS Khu vực 9 - Phú Thọ.
- UBND phường Vĩnh Yên, Phú Thọ (ĐKKH ngày 20/01/2005);
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.